

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Ngọc.

2. Bà Hoàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định , tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 20/3/1993 tại xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn P, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình T1, sinh năm: 1967; Con bà: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1969; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/6/2021 đến ngày 15/6/2021, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Trung Th, sinh năm: 1992, nơi cư trú: Thôn K, xã Z, huyện Yên Định, Thanh Hóa. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trịnh Đình T2, sinh năm: 1976, nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Yên Định, Thanh Hóa. Có mặt.

2. Anh Lê Đình Đ, sinh năm: 1992, nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Yên Định, Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Anh Phạm Văn H, sinh năm: 1991, nơi cư trú: Thôn Q, xã Z, huyện Yên Định, Thanh Hóa. Có mặt.

4. Chị Hoàng Thị L, sinh năm: 1990, nơi cư trú: Thôn Q, xã Z, huyện Yên Định, Thanh Hóa. Vắng mặt.

5. Anh Lê Hữu D, sinh năm: 1992, nơi cư trú: Thôn P, xã Y, huyện Yên Định, Thanh Hóa. Vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Đình T1, sinh năm: 1967, nơi cư trú: Thôn P, xã Y, huyện Yên Định, Thanh Hóa. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Bùi Ngọc S, sinh năm: 1998, nơi cư trú: Thôn P, xã Y, huyện Yên Định, Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 ở thôn P, xã Y nhiều lần đến cửa hàng Điện máy xanh ở K, xã Z do anh Nguyễn Trung Th, sinh năm 1992 ở K, xã Z làm quản lý, nên T biết được có thể đột nhập từ bên trên mái tôn để vào cửa hàng trộm cắp tài sản. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24/5/2021, T mặc áo chống nắng, quần dài, đeo khẩu trang và mặc bên ngoài một bộ quần áo mưa, mang theo 01 sợi dây thừng dài khoảng 3 - 4 mét đi từ nhà bằng xe máy Wave Alpha biển kiểm soát 36H3 - 3572 đi đến cửa hàng Điện máy xanh nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến bãi đất trống cách cửa hàng Điện máy xanh khoảng 150 mét, T để xe máy lại rồi đi bộ đến cửa hàng. Đến nơi, T trèo từ cổng nhà dân bên cạnh lên mái tôn cửa hàng Điện máy xanh, thấy có khe hở mái tôn, T chui qua khe hở vào bên trong phía trên trần thạch cao. T dùng tay tháo 01 ô trần thạch cao có kích thước 0,6 mét x 0,6 mét, buộc dây thừng vào thanh xà gỗ của trần nhà, thả một đầu dây thừng qua ô trần thạch cao, rồi bám theo dây thừng di chuyển vào bên trong cửa hàng. T bò dưới nền nhà đến vị trí bàn để điện thoại trưng bày lấy được 04 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, đều là điện thoại trưng bày, trải nghiệm gồm: 01 điện thoại Oppo Reno 5G màu đen, 01 điện thoại Samsung Galaxy A52 màu xanh, 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20 màu xanh và 01 điện thoại Samsung Galaxy S21 Ultra màu đen. T bỏ 04 chiếc điện thoại vào túi quần sau đó thoát ra ngoài theo đường cũ.

Sau khi trộm cắp xong, T tháo sợi dây thừng mang đến khu vực bầu bơm của trạm bơm Nam Sông Mã ở thôn N, xã Ph vút, còn 04 chiếc điện thoại T mang về cất ở phòng ngủ. Khoảng 4-5 ngày sau, T mang chiếc điện thoại Oppo Reno 5G đưa cho anh Lê Đình Đ, sinh năm 1992 ở thôn X, xã Y để làm tin vay số tiền 4.600.000 đồng. Sau đó, T không có tiền để trả anh Đ chuộc điện thoại, nên T nhờ anh Đ bán chiếc điện thoại đi để lấy lại tiền anh Đ đã cho vay. Anh Đ đã bán chiếc điện thoại Oppo Reno 5G cho anh Trịnh Đình T2, sinh năm 1976 ở

thôn X, xã Y (là cậu ruột của Đ) với giá 4.600.000 đồng. T đưa chiếc điện thoại Samsung Galaxy A52 cho anh Lê Hữu D sinh năm 1992 ở thôn P, xã Y để gạt nợ số tiền 5.000.000 đồng T đã vay trước đó. Đồng thời, T đưa cho anh D chiếc điện thoại Samsung Galaxy S21 Ultra để anh D dùng thử. Tối ngày 01/6/2021, T mang chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 20 đến cửa hàng sửa chữa điện thoại H L Mobile của vợ chồng anh Phạm Văn H và chị Hoàng Thị L, ở thôn Q, xã Z, bán lấy số tiền là 7.000.000 đồng. T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền bán điện thoại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định kết luận: 04 chiếc điện thoại T đã trộm cắp nêu trên tại thời điểm bị trộm cắp có tổng giá trị là 33.684.000 đồng.

Ngày 09/6/2021, Nguyễn Văn T đã đến Công an huyện Yên Định đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra xác định khi tham gia giao dịch mua bán điện thoại với Nguyễn Văn T, anh Lê Đình Đ, anh Trịnh Đình T2, anh Lê Hữu D, anh Phạm Văn H và chị Hoàng Thị L không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không phạm tội. Anh T2, anh D, anh H và chị L đã tự giác giao nộp 04 chiếc điện thoại nêu trên cho Cơ quan điều tra.

Về vật chứng của vụ án: Thông qua khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn T và những người liên quan tự nguyện giao nộp, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 thẻ bảo hành điện thoại của cửa hàng điện thoại H L Mobile ghi tên khách hàng, loại máy “SS note 20 (7 triệu)”, 01 áo chống nắng bằng vải sọc kẻ ô trắng đen, có mũ; 01 quần dài bằng vải màu xanh, 01 bộ quần áo mưa màu xanh, mặt trong cổ áo gắn mác Công ty may Vĩnh Tiến, 01 điện thoại Oppo Reno 5G màu đen, 01 điện thoại Samsung Galaxy A52 màu xanh, 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20 màu xanh và 01 điện thoại Samsung Galaxy S21 Ultra màu đen.

Cơ quan điều tra đã trả lại 04 chiếc điện thoại di động đã thu giữ nêu trên cho chủ sở hữu.

Đối với chiếc xe máy Wave Alpha biển kiểm soát 36H3 - 3572 xác định thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Đình T1, sinh năm 1967 ở thôn P, xã Y (bố đẻ T). Khi T lấy xe máy đi trộm cắp tài sản ông T1 không biết, nên Cơ quan điều tra không thu giữ, xử lý chiếc xe này. Đối với sợi dây thừng T đã vứt nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại được tài sản, Nguyễn Văn T đã tự nguyện trả lại tiền cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã bỏ ra mua điện thoại, không có ai có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSÝĐ ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 thẻ bảo hành điện thoại, 01 áo chống nắng, 01 quần vải và 01 bộ quần áo mưa. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận: Bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T hoàn toàn thừa nhận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi nên vào khoảng 02 giờ ngày 24/5/2021, lợi dụng thời điểm đêm khuya, bị cáo Nguyễn Văn T đã lén lút đột nhập vào cửa hàng Điện máy xanh ở thôn K, xã Z do anh Nguyễn Trung Thành làm quản lý, trộm cắp 04 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại Oppo Reno 5G màu đen, 01 điện thoại Samsung Galaxy A52 màu xanh, 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20 màu xanh và 01 điện thoại Samsung Galaxy S21 Ultra màu đen, đều là điện thoại trung bày, trải nghiệm, tổng giá trị tài sản theo định giá là 33.684.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với dữ liệu trích xuất camera an ninh, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có

năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận hành vi lén lút trộm cắp 04 chiếc điện thoại của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm và quan hệ pháp luật xâm phạm: Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nên xem xét cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo có khả năng tự cải tạo. Việc cho bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

Bị cáo T làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại là anh Nguyễn Trung Thành đã được nhận lại đầy đủ 04 chiếc điện thoại bị trộm cắp, anh Thành không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được bị cáo bồi thường số tiền họ đã bỏ mua điện thoại, không có ai có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc thẻ bảo hành điện thoại của cửa hàng điện thoại H L Mobile: Chủ cửa hàng đã giao nộp chiếc điện thoại cho Cơ quan điều tra để trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo đã bồi thường tiền mua điện thoại cho chủ cửa hàng, nên chiếc thẻ bảo hành này không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 áo chống nắng, 01 quần vải màu xanh, 01 bộ quần áo mưa là tư trang bị cáo T sử dụng khi phạm tội, xét thấy tài sản không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 20 (*Hai mươi*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 40 (*Bốn mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 thẻ bảo hành điện thoại của cửa hàng điện thoại H L Mobile ghi tên khách hàng, loại máy “SS note 20 (7 triệu)”, 01 áo chống nắng bằng vải sọc kẻ ô trắng đen có mũ trùm, 01 quần dài bằng vải màu xanh, 01 bộ quần áo mưa màu xanh, mặt trong cổ áo gắn mác Công ty may Vĩnh Tiến, đều đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo phiếu nhập kho số NK 049 ngày 08/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Dung